

QUYẾT ĐỊNH

**Sửa đổi, bổ sung, thay thế một số điều tại quy định ngày 02 tháng 8 năm 2019
của Hiệu trưởng Trường Đại học Sư phạm Thể dục Thể thao Hà Nội
Ban hành quy định về công tác Đào tạo theo hệ thống tín chỉ.**

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM TDTT HÀ NỘI

Căn cứ Quyết định số 70/2014/QĐ-TTg ngày 10/12/2014 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Điều lệ trường đại học quy định trách nhiệm và quyền hạn của hiệu trưởng;

Căn cứ Quyết định số 18/2017/QĐ-TTg ngày 31/05/2017 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Quy định về liên thông giữa trình độ trung cấp, trình độ cao đẳng với trình độ đại học;

Căn cứ Quyết định số 17/VBHN-BGD&ĐT ngày 15/5/2014 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT về việc ban hành quy chế đào tạo đại học và cao đẳng hệ chính quy theo hệ thống tín chỉ;

Xét đề nghị của Trưởng Phòng QLĐT&CTSV.

Hiệu trưởng Trường Đại học Sư phạm Thể dục Thể thao Hà Nội ban hành sửa đổi, bổ sung, thay thế một số điều tại quy định ngày 02 tháng 8 năm 2019 của Hiệu trưởng Trường Đại học Sư phạm Thể dục Thể thao Hà Nội về công tác Đào tạo theo hệ thống tín chỉ.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Sửa đổi, bổ sung, thay thế một số quy định tại khoản 1 điều 3 như sau:

Học phần là khối lượng kiến thức tương đối trọn vẹn, thuận tiện cho sinh viên tích lũy trong quá trình học tập. Phần lớn học phần có khối lượng từ 2 đến 4 tín chỉ, nội dung được bố trí giảng dạy trọn vẹn và phân bổ đều trong một học kỳ. Kiến thức trong mỗi học phần phải gắn với một mức trình độ theo năm học thiết kế và được kết cấu riêng như một phần của môn học hoặc được kết cấu dưới dạng tổ hợp từ nhiều môn học. Từng học phần phải được ký hiệu bằng một mã học phần riêng được Nhà trường quy định cụ thể tại Quyết định số 272/ĐHSPTDTTHN-ĐT ngày 12

tháng 7 năm 2020 về việc Ban hành Quy định xây dựng và sử dụng mã học phần trong chương trình giáo dục đại học chính quy của trường Đại học sư phạm TDTT Hà Nội.

2. Sửa đổi, bổ sung, thay thế một số quy định tại khoản 5 điều 3 như sau:

Quy định về số tiết dạy, số tiết thi thực tế của các môn lý luận và các môn thực hành TDTT, căn cứ vào chương trình đào tạo và kế hoạch giảng dạy của từng năm học, từng khóa học trong chương trình đào tạo trình độ đại học.

3. Bổ sung một số quy định tại ý 2 điểm a khoản 1 điều 6 như sau:

Đào tạo trình độ đại học liên thông hệ chính quy từ một năm rưỡi đến hai năm học đối với người có bằng tốt nghiệp cao đẳng cùng ngành, ngành gần và khác ngành đào tạo.

4. Sửa đổi, thay thế một số quy định tại khoản 1 điều 12 như sau:

Cảnh báo kết quả học tập:

Được thực hiện theo từng học kỳ, nhằm giúp cho sinh viên có kết quả học tập kém biết và lập phương án học tập thích hợp để có thể tốt nghiệp trong thời hạn tối đa được phép theo học chương trình. Việc cảnh báo kết quả học tập của sinh viên được dựa trên điều kiện sau:

Điểm trung bình chung tích lũy đạt dưới 1,20 đối với sinh viên năm thứ nhất, dưới 1,40 đối với sinh viên năm thứ hai, dưới 1,60 đối với sinh viên năm thứ ba hoặc dưới 1,80 đối với sinh viên các năm tiếp theo và cuối khóa học.

Người học bị cảnh cáo học vụ phải tăng cường liên hệ với Khoa/Trung tâm, Bộ môn quản lý để được tư vấn về kế hoạch học tập của cá nhân. Người học sẽ được xóa tên trong danh sách cảnh báo học vụ nếu kết quả học tập học kỳ tiếp theo không còn vi phạm điều kiện nêu ở trên.

5. Bãi bỏ điểm a khoản 2 điều 12 tại quy định về công tác Đào tạo theo hệ thống tín chỉ.

6. Sửa đổi, bổ sung một số quy định tại ý 1, ý 3 mục “*Kỳ thi phụ (thi lần 2)*” khoản 2 điều 14 như sau:

- Thời gian thi: Được tổ chức sớm nhất là hai tuần sau kỳ thi chính.

- Đối với sinh viên xin thi cải thiện điểm theo quy chế: Có điểm thi đánh giá học phần ở kỳ thi chính điểm dưới 7 ; SV làm đơn xin thi nâng điểm, nêu rõ kết quả thi lần 1 và xin huỷ kết quả thi lần 1. Có ý kiến đồng ý của lãnh đạo Bộ môn, lãnh đạo Phòng QLĐT&CTSV, nộp tiền thi lại tại phòng KHTC. "Việc thi cải thiện điểm chỉ được thực hiện cùng đợt của kỳ thi phụ (thi lại) do Nhà trường tổ chức trong học kỳ đó, không tổ chức riêng cho các đối tượng xin thi cải thiện điểm".

7. Sửa đổi, bổ sung một số quy định tại ý 5 khoản 4 điều 14 như sau:



- Các điểm vào nhằm trong bảng điểm được ký nháy bởi giám khảo 1, trưởng (hoặc phó) bộ môn. Những điểm phải sửa chữa sau ngày công bố điểm cho sinh viên, học viên Khoa/bộ môn có tờ trình và kèm theo các minh chứng gốc trình phòng chúc năng để giải quyết thực hiện theo đúng quy chế của Bộ GD&ĐT ban hành.

8. Sửa đổi, bổ sung một số quy định tại điều 17 như sau:

a) Làm khoá luận tốt nghiệp: áp dụng cho sinh viên đạt mức quy định của trường (điểm trung bình chung của 6 kỳ đạt 2,5). Khoá luận tốt nghiệp là học phần có khối lượng tín chỉ phù hợp cho trình độ đại học chính qui và trình độ đại học liên thông chính quy.

b) Điểm của khóa luận tốt nghiệp được chấm theo thang điểm chữ theo quy định tại điểm a và điểm b, khoản 2, Điều 15 của Quy chế này. Điểm khóa luận tốt nghiệp được tính vào điểm trung bình chung tích lũy của toàn khóa học.

c) Học và thi một số học phần chuyên môn thay thế: sinh viên không được giao làm khóa luận tốt nghiệp phải đăng ký học một số học phần chuyên môn thay thế. Việc tổ chức học, thi các học phần thay thế cuối khoá được thực hiện giống như các học phần bình thường của bản quy chế này.

d) Sinh viên có khóa luận bị điểm F, phải đăng ký làm lại khóa luận hoặc phải đăng ký học một số học phần thay thế theo quy định.

9. Bổ sung điều d khoản 1 điều 18 tại quy định về công tác Đào tạo theo hệ thống tín chỉ.

Sửa đổi, bổ sung một số quy định tại điều đ điều 18 như sau: Có chứng chỉ giáo dục quốc phòng; chứng nhận đăng cấp theo quy định.

10. Sửa đổi, bổ sung một số quy định tại điểm a khoản 2 điều 19 như sau:

Có khối lượng của các học phần phải thi lại vượt quá 10% so với tổng số tín chỉ quy định cho toàn chương trình.

11. Bổ sung thêm khoản 5 vào điều 19 như sau:

Sinh viên còn nợ chứng chỉ giáo dục quốc phòng, nhưng đã hết thời gian tối đa được phép học, trong thời hạn 5 năm tính từ ngày phải ngừng học, được trở về trường trả nợ để có đủ điều kiện xét tốt nghiệp.

12. Sửa đổi, bổ sung tại điểm 2.1 khoản 2 trong mục I “Quy định trong giảng dạy của giảng viên” của phần II quy định đối với công tác đào tạo.

2.1. Hồ sơ đối với Khoa/Trung tâm:

- Sổ sinh hoạt Khoa/ Trung tâm.
- Kế hoạch, tiến trình, chương trình môn học (các bộ môn thuộc khoa, trung tâm).
- Phân công chức năng, nhiệm vụ của đơn vị.

13. Lược bô mục II “Thực hành sư phạm và thực tập sư phạm” của phần II quy định đối với công tác đào tạo. Nội dung này sẽ được thể hiện chi tiết tại quy định, hướng dẫn riêng về công tác thực tập sư phạm và thực hành sư phạm hàng năm.

Điều 2. Văn bản sửa đổi, bổ sung và thay thế này được áp dụng thống nhất cho tất cả các đối tượng giảng viên giảng dạy, sinh viên, học viên đào tạo trình độ đại học hệ chính quy và đại học liên thông.

Điều 3. Các Phòng, Khoa, Trung tâm, Bộ môn và sinh viên, học viên đang học tập tại Trường chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. Quyết định này có hiệu lực từ ngày ký./. *Urgent*

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Lưu QLĐT&CTSV, HC-TH.



TS. Nguyễn Duy Quyết

